

Số: 199/2021/QĐST- KDTM

Đông Anh, ngày 26 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nghiêm Thị Minh.

Bà Trần Thị Đông.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy: Ngày 24/11/2021, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐT có đơn xin rút đơn khởi kiện đối với Công ty TNHH phát triển thương mại NA là hoàn toàn tự nguyện, bị đơn không có yêu cầu phản tố, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 20/2020/TLST-KDTM ngày 15/4/2020 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐT(B).

Địa chỉ trụ sở chính: Số xx HV, phường LTT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch HĐQT theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0100150xxx ngày 26/11/2018.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T1, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP ĐT – Chi nhánh ĐHN. Địa chỉ: Số xx, đường CL, tổ x, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Theo Quyết định số 804/QĐ-B ngày 22/08/2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP ĐT v/v Ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự.

Người được ủy quyền lại tham gia quá trình tố tụng:

1. Ông Bùi Quang M, chức vụ: Chuyên viên phòng KHDN5 thuộc Ngân hàng TMCP ĐT - Chi nhánh ĐHN.

2. Ông Lê Trọng Q, chức vụ: Trưởng phòng KHDN5 thuộc Ngân hàng TMCP ĐT - Chi nhánh ĐHN.

Theo Giấy ủy quyền số 115/GUQ-BIDV.ĐHN ngày 03/03/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐT - Chi nhánh ĐHN.

Bị đơn: Công ty TNHH phát triển thương mại NA.

Trụ sở: Tổ xx, Thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Bà Hà Thị Thu H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc công ty. Hộ khẩu thường trú: Tổ xx, Thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Tổ xx, Thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1974, chứng minh nhân dân số 013118xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2013.

2. Bà Hà Thị Thu H, sinh năm 1977, chứng minh nhân dân số 011827xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 28/09/2008.

Cùng có địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ xx, Thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3. Ông Ngô Thiệu H1, sinh năm 1971, chứng minh nhân dân số 011606xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/08/2009.

4. Bà Ngô Thị Mai H2, sinh năm 1973, chứng minh nhân dân số 011736xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 31/01/2007.

Cùng có địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn LĐ, xã ĐH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

5. Ông Nguyễn Quang T2, sinh năm 1957, chứng minh nhân dân số 090778xxx do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/01/2014.

6. Bà Dương Thị C, sinh năm 1959, chứng minh nhân dân số 090185xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 24/07/2010.

7. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1985, chứng minh nhân dân số 090818xxx do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/08/2007.

Cùng có địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Đội xx, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

8. Bà Nguyễn Thu T3, sinh năm 1983, chứng minh nhân dân số 090880xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/04/2001.

Địa chỉ thường trú: Đội xx, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.
Hiện đang chấp hành án tại: Đội xx, phân trại x, Trại giam Phú Sơn, tỉnh Thái Nguyên.

9. Công ty cổ phần sản xuất thép kết cấu và xây dựng TT.

Trụ sở: Tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102568xxx do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 13/12/2007; Đăng ký thay đổi lần 05 ngày 21/10/2013)

Người đại diện ký hợp đồng: Ông Nguyễn Quang K chức vụ: Tổng giám đốc công ty.

Ông K là đại diện theo biên bản hội đồng quản trị ngày 15/04/2014 V/v Giao quyền cho Ông Nguyễn Quang K – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần SX thép kết cấu và xây dựng TT ký kết hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty TNHH phát triển thương mại NA tại B ĐHN.

Ông Nguyễn Quang K sinh năm 1974, chứng minh nhân dân số 013118xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2013.

10. Công ty cổ phần GS.

Trụ sở: Số x, dãy 16A3, làng, khu đô thị ML, phường ML, quận HĐ, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106368xxx do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 19/11/2013; Đăng ký thay đổi lần 09 ngày 25/10/2017).

Người đại diện ký hợp đồng: Ông Kiều Quốc N - chức vụ: Chủ tịch HĐQT công ty. Ông N là đại diện theo biên bản hội đồng quản trị ngày 27/12/2017 V/v Giao quyền cho Ông Kiều Quốc N – Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần GS ký kết hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty TNHH phát triển thương mại NA tại BĐHN.

Ông Kiều Quốc N sinh năm 1950, chứng minh nhân dân số 010492xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 14/09/2007.

11. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1964.
12. Bà Trần Thị C, sinh năm 1961.
13. Anh Nguyễn Quyết T4, sinh năm 1987.
14. Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1988 (vợ anh Thắng).
15. Cháu Nguyễn Hoàng Diệu L, sinh năm 2013 (con anh T4, chị X).
16. Cháu Nguyễn Bảo A, sinh năm 2016 (con anh T4, chị X).
17. Cháu Nguyễn Minh T5, sinh năm 2018 (con anh T4, chị X).
18. Anh Nguyễn Xuân L1, sinh năm 1994.

Cùng có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn HG, xã PC, huyện SS, thành phố Hà Nội.

19. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956.
20. Anh Lương Văn T6, sinh năm 1985.
21. Chị Lương Thị T7, sinh năm 1988.
22. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985 (chồng chị T7).

Cùng có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn PM, xã PL, huyện SS, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Các đương sự đều có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm: 72.366.000 đồng (Bảy mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) Ngân hàng thương mại cổ phần ĐT đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0003xxx ngày 30/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh được trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐT.

3. Các đương sự có tên trên có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh